

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Sỹ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phương Minh Thành**

2. Ông **Kim Huynh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lương Thị Hồng Vân**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông **Lôi Vĩnh Trí**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan Huỳnh Đ, Sinh ngày: 13/12/1986, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: số 23A khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: số 23A khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1927 và bà Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1954; bị cáo có vợ Trương Thị Phương Tg, sinh năm 1985 và con Nguyễn Trương Huỳnh A, sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 01/12/2017, đến ngày 28/12/2017 bị cáo được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Trần Quang H**, sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Tạm trú: số 160/61 đường V, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phùng Thị B**, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 142 T, phường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bà Phùng Thị B: Ông **Trần Quang H**, sinh năm 1979 là người đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền ngày 10/04/2017. (có mặt)

Tạm trú: số 160/61 đường V, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Trương Thị Phương T**, sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: số 23A Q, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Thái Hoàng T**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số D1 khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 659, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà **Thái Thị Huỳnh M**, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ là tài xế lái xe ô tô chạy xe cứu thương 115 cho anh Trương Thành S, sinh năm 1979, ngụ số 803/3, đường K, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh làm chủ.

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/4/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô mang biển số: 84B-003.39, nhãn hiệu TOYOTA, 06 chỗ ngồi, xe dùng để chuyển bệnh cấp cứu, đang lưu thông trên đường Nguyễn Đáng đối diện siêu thị CoopMart thuộc khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, bị cáo nhìn thấy phía trước có 01 xe ô tô mang biển số: 30A-811.54, nhãn hiệu Honda, loại xe CR-V màu xám, 05 chỗ ngồi do anh Trần Quang H, sinh năm 1979, có nhân khẩu thường trú: ấp Thôn A, xã A, huyện T, tỉnh Hưng Yên, tạm trú: số 160/61, đường V, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh đang điều khiển xe chạy cùng chiều với xe bị cáo.

Lúc này, bị cáo nhiều lần bật đèn nhan, đèn ưu tiên xin vượt, nhưng không vượt được, khi chạy đến gần vòng xoay giao nhau giữa đường Nguyễn Đáng và đường Điện Biên Phủ thuộc khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xe của bị cáo chạy vượt lên phía bên phải xe anh H, khi vượt qua được bị cáo cho xe chạy chậm lại và dừng phía trước xe anh H đang điều khiển. Bị cáo xuống xe đi đến xe anh H rồi dùng tay chỉ vào trong kêu anh H xuống xe nói chuyện, anh H mở cửa xuống xe nói chuyện với bị cáo. Trong lúc nói chuyện giữa bị cáo và anh H lời qua tiếng lại dẫn đến cự cãi, đánh nhau và được anh Thái Hoàng T, sinh năm 1970, ngụ số D1, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, can ngăn nên cả hai không bị thương tích.

Không dừng lại ở đó, bị cáo tiếp tục chạy đến xe ô tô mang biển số: 84B-003.39, lấy 01(một) cây búa, cán bằng gỗ, 01 đầu tà, 01 đầu sắc, tay phải cầm búa

chạy đến xe của anh H đứng trên dải phân cách đường Nguyễn Đăng dùng búa đập mạnh 01 cái theo hướng từ trên xuống, đầu búa trúng vào phần kính cửa trước trái làm kính bị vỡ nhiều mảnh, phần cán búa cán vào nẹp kính cửa ngoài bị móp. Lúc này, cán búa cũng bị gãy nhưng chưa gãy hoàn toàn.

Đập xe xong, bị cáo tiếp tục cầm búa rượt đuổi đánh anh H, nhưng anh H bỏ chạy, bị cáo không đánh được nên chạy bộ về nhà xe anh Trương Thành S để ngủ. Trong lúc cầm búa rượt đuổi đánh anh H đầu búa bị rơi mất, chỉ còn lại cán búa.

Đến sáng ngày 06/4/2017, bị cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, trình bày toàn bộ sự việc trên và giao nộp cán búa cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản và biên bản về việc định giá tài sản số: 35/BB-HĐĐG, ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) nẹp kính cửa ngoài và 01 (một) kính cửa trước trái của xe ô tô nhãn hiệu Honda, loại CR-V màu xám, loại 05 chỗ ngồi, biển số: 30A-811.54, đã qua sử dụng, có giá trị 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Hiện bị cáo đã tác động gia đình đến Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Trà Vinh nộp số tiền 3.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh H.

Tại bản cáo trạng số 07/VKS-HS ngày 15/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Nguyễn Phan Huỳnh Đ về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, h, i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Trà Vinh giám sát giáo dục. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ đã khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 05/4/2017 tại vòng xoay giao nhau giữa đường Nguyễn Đăng và đường Điện Biên Phủ thuộc khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh. Do có mâu thuẫn trong việc bị cáo điều khiển xe xin vượt nhưng bị hại anh Trần Quang H không cho, dẫn đến hai bên đánh nhau, bị cáo dùng búa đập xe ô tô mang biển số 30A-811.54 của anh H làm hư hỏng 01 nẹp kính cửa ngoài và 01 kính cửa trước trái của xe trị giá 2.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ đã phạm vào tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo làm hư hỏng có giá trị không lớn; hiện bị cáo đã nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh để khắc phục cho bị hại. Mặt khác sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan điều tra công an thành phố Trà Vinh đầu thú. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,h,i,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại ông Trần Quang H yêu cầu bị cáo bồi thường 2.900.000 đồng. Trong đó: 01 kính cửa trước bên trái 1.000.000 đồng, 01 nẹp kính cửa ngoài bên trái 1.500.000 đồng và tiền công 400.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của người bị hại là chính đáng. Hội đồng xét xử chấp nhận nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị B (đã ủy quyền cho bị hại ông Trần Quang H nên không có yêu cầu), bà Trương Thị Phương T cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn gỗ khô màu đen trắng, một đầu đoạn gỗ có quần băng keo màu trắng đã cũ, đoạn gỗ có chiều dài 25,5cm, nơi có kích thước lớn nhất có chiều rộng là 4,2cm, ngang 03cm là công cụ bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b,h,i,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Trà Vinh giám sát giáo dục.

Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ bồi thường cho bị hại ông Trần Quang H 2.900.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị B (đã ủy quyền cho ông Trần Quang H nên không có yêu cầu), bà Trương Thị Phương T cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Tiếp tục quản lý số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh để thi hành án cho bị hại ông Trần Quang H.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ khô màu trắng đen, một đầu đoạn gỗ có quấn băng keo màu trắng đã cũ, đoạn gỗ có chiều dài 25,5m, nơi có kích thước lớn nhất có chiều rộng là 4,2cm, ngang 03cm.

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Phan Huỳnh Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

